

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Khắc phục các hạn chế về công tác tham mưu, xây dựng, thẩm định, ban hành VBQPPL trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, căn cứ kết luận sơ bộ của Đoàn kiểm tra liên ngành của Bộ Tư pháp về kiểm tra công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh Ninh Thuận.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch khắc phục các hạn chế về công tác tham mưu, xây dựng, thẩm định ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là VBQPPL) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, ban hành VBQPPL đảm bảo căn cứ ban hành văn bản, đúng thẩm quyền và nội dung.
- Phát huy vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong công tác xây dựng, tham mưu ban hành VBQPPL nhằm khắc phục các hạn chế của công tác này.
- Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất, tính khả thi của các văn bản pháp luật, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống VBQPPL, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương.

2. Yêu cầu:

- Tuân thủ nghiêm trình tự, thủ tục tham mưu xây dựng, ban hành VBQPPL. Thực hiện đúng quy định về thời hạn lấy ý kiến về dự thảo VBQPPL, đăng tải dự thảo VBQPPL trên Cổng thông tin điện tử, thành phần hồ sơ và thời gian thẩm định dự thảo VBQPPL, tiến độ trình hồ sơ dự thảo VBQPPL.
- Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu, xác định đúng trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong công tác xây dựng, tham mưu ban hành VBQPPL.
- Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc xây dựng, ban hành VBQPPL để đảm bảo tính hợp pháp, hợp hiến, thống nhất và đảm bảo tính minh bạch, khả thi, hiệu

quả, kịp thời, dễ tiếp cận, dễ thực hiện của VBQPPL góp phần nâng cao hiệu quả của công tác này.

II. NỘI DUNG

1. Phát huy vai trò của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong công tác xây dựng, ban hành VBQPPL.

a) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo, cơ quan thẩm định, cơ quan trình, cơ quan ban hành VBQPPL trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình phải chịu trách nhiệm về việc không hoàn thành nhiệm vụ và tùy theo mức độ mà bị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và quy định khác của pháp luật có liên quan trong trường hợp dự thảo văn bản không bảo đảm về chất lượng, chậm tiến độ, không bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của VBQPPL được phân công thực hiện.

b) Cơ quan, người có thẩm quyền chịu trách nhiệm về việc chậm ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước.

c) Cơ quan, người có thẩm quyền chịu trách nhiệm về việc ban hành VBQPPL trái với Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước, nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, VBQPPL của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc ban hành văn bản quy định chi tiết có nội dung ngoài phạm vi được giao quy định chi tiết.

2. Xác định trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong xây dựng, ban hành VBQPPL.

a) Cơ quan chủ trì soạn thảo:

- Chịu trách nhiệm trước cơ quan có thẩm quyền trình hoặc cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản về tiến độ soạn thảo, chất lượng dự thảo văn bản được phân công soạn thảo.

- Kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền trình hoặc ban hành văn bản quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong VBQPPL của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Thực hiện đúng các quy định về quy trình xây dựng VBQPPL; chú trọng tổ chức lấy ý kiến góp ý, đăng tải dự thảo và gửi thẩm định VBQPPL đảm bảo đúng thời gian theo quy định để các cơ quan, đơn vị có thời gian nghiên cứu cho ý kiến.

b) Cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền được đề nghị tham gia góp ý kiến về đề nghị xây dựng VBQPPL, dự thảo VBQPPL chịu trách nhiệm về nội dung và thời hạn tham gia góp ý kiến.

c) Cơ quan thẩm định chịu trách nhiệm trước cơ quan có thẩm quyền trình hoặc cơ quan có thẩm quyền ban hành VBQPPL về kết quả thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL, dự án, dự thảo VBQPPL.

d) Cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trình dự thảo VBQPPL chịu trách nhiệm về tiến độ trình và chất lượng dự thảo văn bản do mình trình.

đ) Cơ quan có thẩm quyền ban hành VBQPPL chịu trách nhiệm về chất lượng văn bản do mình ban hành.

3. Thực hiện nghiêm các quy định về trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành VBQPPL

a) Chủ động nghiên cứu và thực hiện đúng các quy định liên quan đến công tác xây dựng, ban hành VBQPPL; rà soát các quy định của văn bản pháp luật chuyên ngành kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền trình hoặc ban hành VBQPPL thuộc phạm vi quản lý.

b) Sắp xếp, bố trí các nguồn lực thực hiện công tác xây dựng, ban hành VBQPPL tại cơ quan, đơn vị đảm bảo đáp ứng yêu cầu công tác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện và kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, đề xuất các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Tích cực nghiên cứu, bám sát các quy định của pháp luật trong thực hiện chức năng góp ý và thẩm định VBQPPL đảm bảo nguyên tắc xây dựng, ban hành VBQPPL.

c) Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ tham mưu xây dựng VBQPPL cho các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị chuyên đề bàn về công tác tham mưu xây dựng văn bản, thẩm định dự thảo VBQPPL và ban hành VBQPPL trên địa bàn tỉnh sau khi có Kết luận chính thức của Đoàn kiểm tra liên ngành của Bộ Tư pháp về kiểm tra công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL tại tỉnh Ninh Thuận.

đ) Phối hợp với các Sở, Ban, ngành trong quá trình xử lý các VBQPPL có sai sót theo Kết luận chính thức của Đoàn kiểm tra liên ngành của Bộ Tư pháp.

e) Rà soát, xác định trách nhiệm của cá nhân, tập thể thuộc Sở (lãnh đạo Sở, lãnh đạo phòng và chuyên viên) để tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp xử lý, chấn chỉnh, không để tiếp tục thẩm định VBQPPL còn sai sót theo Kết luận chính thức của Đoàn kiểm tra liên ngành của Bộ Tư pháp.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Thực hiện nghiêm chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các Sở, ban, ngành trong công tác xây dựng, ban hành VBQPPL.

b) Phát huy trách nhiệm của cơ quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác xây dựng, ban hành VBQPPL đảm bảo đúng theo quy định tại Luật Ban hành VBQPPL ngày 22/6/2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và các văn bản khác có liên quan.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh văn bản chỉ đạo các Sở, ban, ngành kịp thời thực hiện xử lý các VBQPPL có sai sót theo Kết luận chính thức của Đoàn kiểm tra liên ngành của Bộ Tư pháp.

3. Các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Rà soát các văn bản tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác định trách nhiệm của cá nhân, tập thể thuộc cơ quan mình để tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm và có giải pháp xử lý theo đúng quy định khi xác định có sai sót theo Kết luận chính thức của Đoàn kiểm tra liên ngành của Bộ Tư pháp.

b) Quan tâm bố trí các nguồn lực thực hiện công tác xây dựng, ban hành VBQPPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo đáp ứng yêu cầu công tác. Tuân thủ trình tự, thủ tục tham mưu xây dựng, ban hành VBQPPL đảm bảo thời hạn lấy ý kiến về dự thảo VBQPPL, đăng tải dự thảo VBQPPL trên Cổng thông tin điện tử, thành phần hồ sơ và thời gian thẩm định dự thảo VBQPPL, trình hồ sơ dự thảo VBQPPL.

c) Nghiêm túc thực hiện chức năng chủ trì soạn thảo, phối hợp cho ý kiến đối với dự thảo VBQPPL và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với các nội dung này.

Quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và cá nhân phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND các huyện, TP;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, TCD, KTTH, VXNV, PVHCC;
- Lưu: VT. VTTT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Nam